

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH BẮC GIANG**  
Bản án số: 61/2023/HS-PT.  
Ngày 25 tháng 4 năm 2023.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Hà Giang

*Các Thẩm phán:* ông Nguyễn Gia Lương và ông Nguyễn Trung Thông.

**- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** bà Lê Thị Tô Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/TLPT-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Văn Th, do có kháng cáo của bị hại anh Trần Văn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

***Bị cáo:*** Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976; Nơi cư trú và chỗ ở: thôn V, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố Nguyễn Văn A, sinh năm 1947; Mẹ Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ hai; Vợ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

***Bị hại có kháng cáo:*** anh Trần Văn D, sinh năm 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: thôn v, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo cấp phúc thẩm không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vợ chồng anh Trần Văn D, sinh năm 1977 và chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1982, trú tại thôn V, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau trong cuộc sống, sinh hoạt. Tối ngày 12/10/2022, anh D và chị Y xảy ra cãi nhau, chị Y đi sang nhà anh Trần Văn Thắng, sinh năm

1984 (là em trai anh D) ở cùng thôn ngũ nhỡ. Khoảng 14 giờ ngày hôm sau, chị Y đi về nhà và nói chuyện với cháu Trần Văn Hùng, sinh năm 2000 là con trai cả về việc tối hôm trước anh D đánh chị Y. Thấy vậy, cháu Hùng đi ra vườn hỏi anh D về lý do đánh chị Y. Anh D trả lời “mày vào hỏi mẹ mày ấy” rồi đi vào trong nhà tìm chị Y để nói chuyện. Hai người tiếp tục xảy ra cãi chửi nhau. Anh D tát một cái vào mặt chị Y rồi tiếp tục cầm 01 chiếc kéo để đánh thì cháu Hùng can ngăn. Chị Y bỏ chạy qua cánh cửa ra phía sau nhà. Anh D cầm kéo đuổi theo. Chị Y nhảy xuống ruộng rau muống cạnh đường. Anh D cũng nhảy xuống và túm được vào người chị Y. Lúc này, anh D đè chị Y xuống ruộng, tay phải cầm kéo định đánh thì chị Y dùng tay phải giằng được chiếc kéo. Trong lúc giằng chiếc kéo thì chị Y bị rách da đốt ngón thứ tư bàn tay phải. Cùng lúc đó, anh Nguyễn Bá P, sinh năm 1981, trú tại thôn Văn Giàng, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang là hàng xóm đến can ngăn nên anh D dừng lại không đánh chị Y nữa.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976, trú tại thôn Văn Giàng, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang (là anh trai chị Y) biết thông tin chị Y bị anh D đuổi đánh nên đã đi sang nhà anh D để nói chuyện. Khi đến nơi, Th gặp anh D ở cổng nhà nên hỏi “sao mày đánh em tao”. Anh D trả lời “em mày còn ở với tao ngày nào, tao còn đánh nó”. Th và anh D xảy ra xô sát đánh nhau. Anh D cầm mũ bảo hiểm đang đội trên đầu đánh nhưng Th né được nên không trúng. Th nhặt 01 mảnh bê tông khô, cứng, chắc, kích thước (18x13x5)cm ở trên đường rồi cầm trên tay phải giơ lên đập 01 nhát trúng vào vùng đầu anh D. Hậu quả làm anh D bị thương chảy máu và ngã ra đất. Thấy vậy, Th bỏ về nhà. Anh D được anh Nguyễn Bá P đưa đến Trạm y tế xã Tân Tiến để sơ cứu vết thương. Ngày 15/10/2022, anh D đến Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Bắc Giang khám và điều trị thương tích.

Ngày 28/10/2022, anh D có đơn yêu cầu khởi tố đề nghị xử lý hành vi gây thương tích của Nguyễn Văn Th theo pháp luật.

Sau khi nhận được tin báo, Công an xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ: 01 viên gạch màu trắng, kích thước (18x13x5)cm; 01 chiếc kéo màu đen và bàn giao vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang giải quyết.

Tại biên bản xác minh thương tích ban đầu ngày 13/10/2022 của Trạm y tế xã Tân Tiến thể hiện: anh D có 01 vết rách da đầu vùng chẩm sau, dài 0,1mm x 0,1mm x 01cm kèm theo sưng nề.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 31/10/2022 và Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Bắc Giang xác nhận: anh D vào viện ngày 15/10/2022, ra viện ngày 24/10/2022. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh táo, tiếp xúc tốt; đau đầu, đau chủ yếu vùng đỉnh chẩm, sưng nề vùng đỉnh chẩm, không rách da, không buồn nôn, không viêm; đau ngực phải, đau vai

phải, không có vết thương và không có vết bầm tím ở vai và ngực, không khó thở; Tim nhịp đều, phổi thông khí đều, không yếu liệt.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành thương tích của anh Trần Văn D.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1033/22/TgT ngày 27/10/2022 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo kích thước nhỏ vùng cằm: 1%.
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 1%.
- Thương tích do vật tày gây nên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã trưng cầu giám định bổ sung thương tích của anh Trần Văn D.

Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 1053/22/TgT ngày 15/11/2022 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo kích thước nhỏ vùng cằm: 1%.
- Thương tích hội chứng sau chấn động não + Điện não đồ: Hoạt động bình thường: 1%.

- Kiểm tra vùng cổ không thấy dấu vết thương tích: 0%.

- Kiểm tra vùng vai phải không thấy dấu vết thương tích: 0%.

- Kiểm tra vùng ngực phải không thấy dấu vết thương tích: 0%.

Tổng tỷ lệ thương tích theo phương pháp cộng của Thông tư số 22/2019/TT-BYT:  $1\% + 1\% + 0\% + 0\% + 0\% = 2\%$ .

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 2%.

3. Kết luận khác:

- Vật, cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do vật tày gây nên.

Công văn số 71/BVĐK-TTPY ngày 24/11/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giải thích: Cơ sở để xác định tỷ lệ thương tích của anh Trần Văn D 2% là thương tích ban đầu tại thời điểm xảy ra vụ việc được ghi nhận tại biên bản xác minh thương tích ban đầu ngày 13/10/2022 của Trạm y tế xã Tân Tiến và Bệnh án ngoại khoa mã y tế 224723 ngày 24/10/2022 của Bệnh viện đa khoa quốc tế Hà Nội - Bắc Giang.

Ngày 24/11/2022, Cơ quan điều tra cho Nguyễn Văn Th thực nghiệm hành vi cầm mảnh bê tông đập vào đầu anh Trần Văn D. Kết quả Th thực hiện thuận thực hành vi của mình như đã khai.

Ngày 28/10/2022, Cơ quan điều tra cho Th xem lại vật chứng là mảnh bê tông thu giữ tại hiện trường. Th xác nhận đúng là vật mà Th sử dụng đánh gây thương tích cho anh D.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 7 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/02/2023, bị hại Trần Văn D kháng cáo phần hình phạt của bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tiến hành giám định lại thương tích của anh D, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại anh Trần Văn D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Th đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy anh D yêu cầu giám định lại thương tích nhưng tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm anh D không cung cấp được chứng cứ chứng minh tình trạng thương tích xấu hơn để làm căn cứ nên yêu cầu này của anh D không có cơ sở chấp nhận. Về hình phạt đối với bị cáo, xét thấy, Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào thương tích của bị hại, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bị hại có một phần lỗi nên phạt bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên hình phạt tù cho hưởng án treo của bản án sơ thẩm. Bị hại – anh D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Anh D tranh luận bản thân không đánh bị cáo trước mà do bị cáo đâm anh trước nên anh mới dùng mũ bảo hiểm đánh về phía bị cáo nhưng không trúng. Bị cáo chưa ăn năm hồi cải do không đến thăm hỏi anh sau khi gây thương tích cho anh mà chỉ có vợ bị cáo đến vài lần.

Kiểm sát viên đối đáp: bản thân anh D đã thừa nhận có dùng mũ bảo hiểm đánh bị cáo trước khi bị cáo dùng viên bê tông gây thương tích cho anh D. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, xin lỗi bị hại công khai, hối lỗi về hành vi của mình. Vì vậy không có căn cứ chấp nhận ý kiến tranh luận của anh D.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nhận định là đúng, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: do vợ chồng anh D và chị Y thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày nên xảy ra xô xát vào khoảng hơn 14 giờ ngày 13/10/2022. Đến 15 giờ 00 cùng ngày, tại thôn Văn Giàng, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, Nguyễn Văn Th là anh trai chị Y sau khi biết sự việc anh D đánh chị Y nên đã đi đến nhà anh D để nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn xô xát với anh D. Sau khi bị Dũng dùng mũ bảo hiểm đánh trượt, Th nhặt ở trên đường 01 mảnh bê tông khô, cứng, chắc, có kích thước 18 x 13 x 5cm là hung khí nguy hiểm giơ lên đập 01 nhát vào vùng cằm trên đầu anh D. Hậu quả làm anh D bị thương tích 02%. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm kết án bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị hại:

[2.1]. Về kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giám định lại thương tích của anh D, HĐXX thấy: quá trình điều tra, anh D đã 03 lần có yêu cầu trưng cầu giám định và giám định lại đối với thương tích. Tại kết luận giám định số 1033/22/TgT ngày 27/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích vết sẹo kích thước nhỏ cùng cằm 1%; Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 1%.

Không đồng ý với kết luận trên, anh D có yêu cầu giám định lại. Tại bản kết luận giám định bổ sung số 1053/22/TgT ngày 15/11/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang căn cứ hồ sơ bệnh án ngoại khoa số 224724 của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội – Bắc Giang để thực hiện giám định bổ sung, kết luận: Thương tích vết sẹo kích thước nhỏ vùng cằm 1%; thương tích hội chứng sau chấn động não + điện não đồ: hoạt động bình thường 1%; kiểm tra vùng cổ không thấy dấu vết thương tích: 0%; kiểm tra vùng vai phải không thấy dấu vết thương tích: 0%; kiểm tra vùng ngực phải không thấy dấu vết thương tích: 0%; Tổng tỷ lệ thương tích theo phương pháp cộng của Thông tư 22/2019/TT-BYT:  $1\% + 1\% + 0\% + 0\% + 0\% = 2\%$ . Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 2%.

Ngày 24/11/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang có công văn số 71/BVĐK-TTPY về việc giải thích kết luận giám định do anh D không đồng ý với kết luận giám định lần 2. Căn cứ, cơ sở để xác định thương tích của anh D là thương tích ban đầu của anh D tại thời điểm xảy ra vụ việc được ghi nhận tại Biên bản xác minh ban đầu ngày 13/10/2022 của trạm y tế xã Tân Tiến, thành phố Bắc

Giang và Bệnh án ngoại khoa mã y tế: 224273 ngày 24/10/2022 của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội – Bắc Giang.

Như vậy, căn cứ bệnh án ngoại khoa mã y tế số 224273 ngày 24/10/2022 của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hà Nội – Bắc Giang đã xác định anh D: Hội chứng sau chấn động não. Tồn thương nông tác động nhiều vùng cơ thể. Việc anh D bị hội chứng sau chấn động não + Điện não đồ đã được thể hiện tại Kết luận giám định số 1053/22/TgT ngày 15/11/2022 với tỷ lệ thương tích là 1%. Tại phiên tòa, anh D không cung cấp được chứng cứ chứng minh tình trạng thương tích của anh diễn biến xấu hơn nên yêu cầu giám định lại tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an về thương tích sau chấn động não là không có căn cứ chấp nhận.

[2.2]. Xét kháng cáo của anh D đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Th thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Mặt khác, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát một phần từ lỗi của bị hại đã nhiều lần đánh chị Y là em gái bị cáo, Bị hại đã dùng vũ bảo hiểm đánh bị cáo trước. Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ. Do vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của anh Trần Văn D không được chấp nhận nên anh D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Văn D. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 7 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: anh Trần Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hà Giang**